

Số: *293*/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày *22* tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh
Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 25/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-BGTVT-BKHĐT ngày 17/01/2012 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn nội dung, trình tự lập quy hoạch phát triển giao thông vận tải cấp tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 133/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 89/TTr-SGTVT ngày 12/01/2016 về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, với các nội dung sau:

I. Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

1. Giao thông đường bộ:

a) Kiến nghị Bộ Giao thông vận tải lập thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển giao thông đường bộ Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đối với các tuyến quốc lộ:

- Bổ sung tuyến Quốc lộ 14H (đã được thành lập tại Quyết định số 2823/QĐ-BGTVT ngày 04/10/2017 của Bộ Giao thông vận tải) và bổ sung danh mục đầu tư xây dựng cầu Cẩm Kim nối phường Thanh Hà với xã Cẩm Kim, thành phố Hội An và đường hai đầu cầu để kết nối thành phố Hội An với đô thị Nam Phước, tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng và xây dựng cầu Nông Sơn, mở rộng đoạn tuyến từ Nông Sơn đến giáp đường Đông Trường Sơn đạt tiêu chuẩn cấp IV miền núi.

- Chuyển đoạn tuyến đường nối từ đường 129 đến Quốc lộ 1A (tại Cây Cốc) thành quốc lộ thay cho QL14E đoạn từ QL.1 (tại ngã tư Hà Lam) đến ngã ba Bình Minh, huyện Thăng Bình chuyển thành đường tỉnh.

b) Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống tỉnh lộ:

- Tuyến ĐT.603: Chuyển đoạn tuyến Km9+400 - Km11+330 tuyến ĐT.603 sang ghép nối vào tuyến ĐT.607; đồng thời bổ sung tuyến đường trục chính đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc có chiều dài 0,4km vào tuyến ĐT.603. Tuyến ĐT.603 sau khi điều chỉnh, bổ sung có chiều dài 4,27km, điểm đầu Km0 tại ngã ba Tứ Câu thuộc xã Điện Thắng Bắc, thị xã Điện Bàn (nối vào Km942/QL.1) và điểm cuối Km4+270 tại doanh trại quân đội thuộc phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn.

Đến năm 2030, nâng cấp mở rộng đoạn từ cầu Tứ Câu đến ngã tư Điện Ngọc đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị, nền đường 33m, mặt đường 21m; kéo dài tuyến đường đến giáp trục chính phía Bắc đô thị Điện Bàn.

- Tuyến ĐT.603B: Là một phần của tuyến đường bộ ven biển Việt Nam. Chuyển đoạn tuyến từ Km14+831-Km11+951 thành một phần của tuyến Quốc lộ 14H nối từ cảng Cửa Đại đến đường Đông Trường Sơn. Đến năm 2020 giữ nguyên cấp đường hiện trạng.

- Tuyến ĐT.605 (nằm trong quy hoạch phát triển đô thị thị xã Điện Bàn): Thực hiện theo quy hoạch chung đô thị Điện Bàn được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 07/02/2013.

- Tuyến ĐT.606: Đến năm 2020 phát triển về phía Tây đến cửa khẩu Ka Lùm, huyện Tây Giang theo tuyến ĐH1.TG, nâng cấp toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi.

- Tuyến ĐT.607: Chuyển đoạn tuyến Km9+400 - Km11+330 (đoạn giáp đường Lê Văn Hiến, thành phố Đà Nẵng đến ngã tư Điện Ngọc, mặt cắt 48m) của tuyến ĐT.603 sang ghép nối vào tuyến ĐT.607.

Đến năm 2020, giữ nguyên hiện trạng đoạn tuyến giáp đường Lê Văn Hiến, thành phố Đà Nẵng đến ngã tư Điện Ngọc; mở rộng, nâng cấp đoạn tiếp theo đến đường Hai Bà Trưng, thành phố Hội An. Quy mô đầu tư đoạn từ Khu công nghiệp đến ngã tư Thương Tín theo tiêu chuẩn đường phố chính đô thị, nền

đường 33m, mặt đường 21m; đoạn từ Ngã tư Thương Tín đến đường 28/3, thành phố Hội An nền đường 19m, mặt đường 15m; đoạn từ nút giao 28/3 đến đường Hai Bà Trưng nền đường 16,5m, mặt đường 12,5m; đoạn cuối tuyến theo tiêu chuẩn đường đô thị, nền đường rộng 13,5m, mặt đường 7,5m.

- Tuyến ĐT.607B: Đến năm 2020 mở rộng, nâng cấp đạt tiêu chuẩn đường cấp IV; Đến năm 2030 nâng cấp mở rộng tuyến đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị, nền đường 33m, mặt đường 21m.

- Tuyến ĐT.608: Chuyển đoạn tuyến từ Km6+720 - Km14+120 thành một phần của Quốc lộ 14H nối từ Cảng Cửa Đại đến đường Đông Trường Sơn; chuyển đoạn tuyến từ Km0-Km0+800 (từ ngã ba giao với QL.1 đến ngã ba đường Hoàng Diệu, thị xã Điện Bàn) thành đường nội thị thị xã Điện Bàn; đồng thời kéo dài tuyến ĐT.608 từ Km0+800 theo đường Hoàng Diệu nối với tuyến quy hoạch ĐH14.ĐB đến giáp ĐT.609, đi theo đường ĐH6.ĐB đến giáp đường ĐH5.ĐB. Đến năm 2020 nâng cấp, mở rộng tuyến đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị.

- Tuyến ĐT.609: Chuyển đoạn tuyến Km0 - Km3 hiện tại thành đường nội thị thị xã Điện Bàn và điều chỉnh hướng tuyến đoạn Km0 - Km3 theo hướng tuyến mới về phía Bắc, phát triển tuyến đường về hướng Tây đến giáp đường Hồ Chí Minh. Đến năm 2020, nâng cấp đoạn tuyến từ QL.1 cũ đến thị trấn Ái Nghĩa (huyện Đại Lộc) đạt tiêu chuẩn đường cấp II, quy mô 4 làn xe; đoạn từ Ái Nghĩa đến Hà Tân đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng, đoạn từ Hà Tân đến An Điem đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi; đoạn kéo dài từ An Điem - KaDăng - ASờ (nối vào đường Hồ Chí Minh) đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi.

- Tuyến ĐT609B: Đến năm 2020, nâng cấp toàn tuyến dài 14,6km đạt tiêu chuẩn cấp III, nền 12m, mặt 11m, xây dựng cầu Giao Thủy để kéo dài tuyến về phía Nam, nối với ĐT610 tại Kiểm Lâm (huyện Duy Xuyên); đồng thời điều chỉnh hướng tuyến đoạn Km0 - Km4+700 đi theo hướng mới nối từ trường Nguyễn Trãi đến QL14B, chuyển đoạn tuyến Km0 - Km4+700 thành đường huyện.

- Tuyến ĐT.610: Toàn bộ tuyến ĐT610 và ĐH2.NS đã chuyển thành một phần của tuyến Quốc lộ 14H nối từ cảng Cửa Đại đến đường Đông Trường Sơn.

Quy hoạch tuyến ĐT.610 mới có điểm đầu tại Khu tái định cư Duy Hải, huyện Duy Xuyên, đi theo đường ĐH6b.DX về phía Tây đến giao với đường ven biển Việt Nam (đường 129), qua các Khu tái định cư Sơn Viên, Lê Sơn, qua cầu Trường Giang đến giao với Quốc lộ 1A (tại nút giao phía Bắc đường QL1A tránh cầu Bà Rén) và nối vào QL.14H tại Cống Định. Đến năm 2020 và giai đoạn đến năm 2030, xây dựng đạt tiêu chuẩn đường đô thị, nền đường rộng 18,5m, mặt đường rộng 10,5m; riêng đoạn tuyến theo đường ĐH6b.DX hiện trạng, nền đường 35m, mặt đường 21m, có dải phân cách giữa 2m.

- Tuyến ĐT.610B (nằm trong quy hoạch phát triển đô thị thị xã Điện Bàn): Thực hiện theo quy hoạch chung đô thị Điện Bàn được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 07/02/2013.

Đến năm 2030, xây dựng cầu Ông Đốc qua sông Thu Bồn để nối ĐT.610B với ĐT.609B.

- Tuyến ĐT.611: Điều chỉnh hướng tuyến đoạn Km0 - Km1+500 theo hướng mới nối vào đường trục chính Khu Công nghiệp Đông Quê Sơn và kéo dài đến giáp với ĐT.613 (về phía Tây cầu Bình Dương). Đến năm 2020, xây dựng đoạn tuyến này đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng. Đến năm 2030, nâng cấp toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng.

- Tuyến ĐT.611B: Đến năm 2030 nâng cấp toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng.

- Tuyến ĐT.612: Chuyển đoạn tuyến Km2+300 - Km21+100 thuộc tuyến đường Bình Quý - Tiên Sơn (ĐH8.TB) thành ĐT.612. Tuyến đường ĐT.612 có chiều dài 18,8km, điểm đầu Km0 giao với QL.14E tại Km15+270 (thuộc xã Bình Quý, huyện Thăng Bình) và điểm cuối Km18+800 giao với ĐT.614 tại Km12+550 (thuộc xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước).

- Tuyến ĐT.613: Điều chỉnh hướng tuyến đoạn từ Km7+210 đến Km16+500 đi theo hướng tuyến mới của dự án đường nối từ cầu Bình Dương đến đường 129 (giai đoạn 1), điểm cuối tuyến giáp với tuyến đường ven biển theo quy hoạch định hướng. Đến năm 2020, nâng cấp, mở rộng đạt tiêu chuẩn cấp III, cấp IV. Chuyển đoạn tuyến từ Km7+210 - Km16+500 hiện tại thành đường địa phương.

- Tuyến ĐT.613B: Chuyển đoạn tuyến Km11+750 - Km51+903 thuộc tuyến đường Thanh niên ven biển thành ĐT.613B. Tuyến đường ĐT.613B có chiều dài 40,15km, điểm đầu Km0 tại ngã ba Bình Minh giao với QL.14E (thuộc xã Bình Minh, huyện Thăng Bình) và điểm cuối Km40+153 tại bến đò Tam Hải (thuộc xã Tam Hải, huyện Núi Thành).

- Tuyến ĐT.614: Đến năm 2030 nâng cấp toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng.

- Tuyến ĐT.615: Điều chỉnh đoạn từ Km0 - Km10 (từ đường Thanh niên ven biển đến cầu Cổng Lở) theo hướng tuyến mới trùng với tuyến đường trục chính Khu công nghiệp Tam Thăng và dự án Liên kết vùng miền Trung theo quy hoạch. Đoạn cuối tuyến nối dài qua xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước, nối vào Quốc lộ 14E tại xã Quế Thọ, huyện Hiệp Đức. Đến năm 2030, nâng cấp toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV, riêng đoạn tuyến đường trục chính nối từ QL.1 đến Khu công nghiệp Tam Thăng thực hiện theo dự án đã được phê duyệt (nền đường 34m, mặt đường 21m).

- Tuyến ĐT.617: Kéo dài tuyến qua xã Trà Nú huyện Bắc Trà My và nối vào Quốc lộ 40B tại xã Trà Dương, huyện Bắc Trà My. Đến năm 2020, nâng cấp toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi;

- Tuyến ĐT618: Đến năm 2030, nâng cấp toàn bộ tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường cấp I, quy mô 4 làn xe.

- Quy hoạch phát triển các tuyến đường chuyển thành tỉnh lộ (ĐT):

+ Chuyển đoạn tuyến Quốc lộ 14.E từ QL.1 (tại ngã tư Hà Lam) đến ngã ba Bình Minh, huyện Thăng Bình thành đường tỉnh và nối vào tuyến đường ĐT.613B (sau khi Bộ Giao thông vận tải chuyển đoạn tuyến đường nối từ đường 129 đến Quốc lộ 1A tại Cây Cốc thành quốc lộ thay cho QL14E đoạn từ QL.1 (tại ngã tư Hà Lam) đến ngã ba Bình Minh, huyện Thăng Bình). Đến năm 2030 nâng cấp toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng.

+ Chuyển tuyến đường ven biển 129 nối từ đường ĐT.603B qua cầu Cửa Đại đến cảng Kỳ Hà và sân bay Chu Lai thành đường ĐT. Đến năm 2030 xây dựng toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp III.

+ Chuyển tuyến đường ĐH3.PN (Tam Kỳ - Tam Vinh - Tiên Phong) kết nối với ĐH1.TP (Tiên Phong - Tiên Mỹ - Tiên Kỳ) thành tuyến đường ĐT kết nối các đô thị Tam Kỳ, Phú Thịnh, huyện Phú Ninh và Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, toàn tuyến dài 20km;

+ Chuyển tuyến đường huyện ĐH6.TP (Tiên Hiệp - Tiên Lãnh), huyện Tiên Phước kết nối với tuyến ĐH2.HĐ (Quế Lưu - Phước Gia), huyện Hiệp Đức thành ĐT, tạo hành lang nối QL.40B với QL.14E, đạt tiêu chuẩn đường cấp IV.

+ Chuyển tuyến đường nối cảng Kỳ Hà, sân bay Chu Lai đi Quốc lộ 1 thành ĐT, nâng cấp mở rộng đạt tiêu chuẩn đường đô thị 4 làn xe.

+ Chuyển tuyến đường ĐH3.ĐL (nối ĐT.609B tại phía Bắc cầu Giao Thủy với QL.14B tại phía Nam cầu Hà Nha) thành đường tỉnh.

- Quy hoạch phát triển thêm 02 tuyến kết nối theo hướng Bắc - Nam: Ngoài các tuyến đường quốc lộ, trong giai đoạn quy hoạch này phát triển mới thêm 2 tuyến giao thông kết nối Bắc - Nam gồm tuyến giao thông kết nối Bắc - Nam ở vùng trung du (BN1) và tuyến giao thông kết nối Bắc - Nam ở vùng núi phía tây (BN2) như sau:

+ Hành lang giao thông Bắc - Nam ở vùng trung du (BN1): Kết nối các huyện Tiên Phước, Hiệp Đức, Quế Sơn, Nông Sơn, Duy Xuyên, Đại Lộc và Đông Giang trên cơ sở nâng cấp các tuyến đường hiện hữu ĐT.614, ĐT.611B, ĐT.611, ĐT.610.

+ Hành lang giao thông kết nối Bắc - Nam ở vùng núi phía Tây (BN2): Đoạn tuyến kết nối 02 huyện Tây Giang - Nam Giang theo đường tuần tra biên giới và đoạn tuyến kết nối huyện Phước Sơn với huyện Nam Trà My, đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi.

- Quy hoạch xây dựng mới các tuyến, đoạn tuyến để tăng cường kết nối:

+ Bổ sung quy hoạch 01 tuyến đường ở khu vực sát biển (phạm vi từ vệt 101m về phía Tây) về phía Đông đường ĐT.613B, với mặt cắt ngang từ 14 - 20m (trong đó mặt đường 7,5 - 10,5m, phần còn lại là vỉa hè, vệt cây xanh). Tổng chiều dài

các đoạn tuyến: 50,13km, gồm các đoạn tuyến đi trùng với đường ĐT.613B (đường Thanh niên ven biển) là: 17,25km; các đoạn tuyến đi riêng, không trùng với đường ĐT.613B khoảng 32,88km, gồm 5 đoạn tuyến.

+ Quy hoạch bổ sung 13 tuyến đường ngang nối với đường ven biển 129 qua địa bàn xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên (01 tuyến), xã Bình Dương, huyện Thăng Bình (2 tuyến), xã Bình Minh, huyện Thăng Bình (4 tuyến), xã Bình Hải, huyện Thăng Bình (02 tuyến), xã Bình Nam, huyện Thăng Bình (01 tuyến), xã Tam Xuân I và xã Tam Tiến, huyện Núi Thành (01 tuyến), xã Tam Anh Bắc và xã Tam Tiến, huyện Núi Thành (01 tuyến) và xã Tam Hòa, huyện Núi Thành (01 tuyến).

Ngoài ra còn có các trục đường ngang đã quy hoạch như QL.14E qua cầu Bình Đào (đã có), đường Điện Biên Phủ, thành phố Tam Kỳ và được khớp nối vào quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai.

+ Bổ sung quy hoạch 01 tuyến đường có điểm đầu nối với đường Hồ Chí Minh tại thị trấn Praq, điểm cuối nối vào ĐT.606 tại Trung tâm hành chính huyện Tây Giang; định hướng quy hoạch nối dài tuyến Quốc lộ 14G đến huyện Tây Giang.

c) Điều chỉnh quy hoạch hệ thống bến xe khách: Theo quy hoạch phát triển hệ thống đô thị của tỉnh Quảng Nam, mỗi đô thị có tối thiểu một bến, bãi đỗ xe. Đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh có 30 bến, bãi đỗ xe, gồm 01 bến loại 2, 06 bến các loại 3,4,5 còn lại là các bến loại 6 và các bãi đỗ xe công cộng.

Di dời bến xe Tam Kỳ đến vị trí giao nhau giữa Quốc lộ 1 với Quốc lộ 40B tại phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ để tăng cường kết nối với đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi và khu vực phía Đông của tỉnh thông qua trục Quốc lộ 40B.

2. Bổ sung Quy hoạch cải tạo, nâng cấp các tuyến đường thủy nội địa

Điều chỉnh công năng, chuyển Cảng cá An Hòa thành cảng hành khách; quy hoạch, xây dựng các bến thủy nội địa phục vụ du lịch trên các tuyến sông Vĩnh Điện, Cổ Cò, Thu Bồn và Trường Giang

3. Bổ sung Quy hoạch giao thông đường sắt, cảng hàng không, sân bay, cảng biển, luồng hàng hải:

- Quy hoạch định hướng phát triển đường sắt đô thị: Quy hoạch định hướng 02 tuyến đường sắt đô thị, 01 tuyến kết nối thành phố Hội An với thành phố Đà Nẵng về phía Đông sông Cổ Cò và 01 tuyến kết nối thành phố Hội An với Cảng Hàng không Chu Lai đi theo hành lang tuyến đường bộ ven biển Việt Nam.

- Sân bay Chu Lai: Đề nghị Chính phủ điều chỉnh quy hoạch tổng thể xây dựng Cảng hàng không Chu Lai theo định hướng ưu tiên vận tải hành khách, phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển kinh tế xã hội các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi và khu vực trọng điểm kinh tế miền Trung; ưu tiên xây dựng Cảng nhà ga hành khách và đường cất hạ cánh số 01.

- Cảng biển Kỳ Hà: Xây dựng bến tàu khách nội địa và quốc tế tại Bến cảng Kỳ Hà và Bến cảng Tam Hiệp theo quy hoạch, đủ năng lực đón tàu khách quốc tế. Đưa vào khai thác các tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo và dọc bờ biển để kết nối các điểm du lịch thành phố Hội An, Cù Lao Chàm, Kỳ Hà, tỉnh Quảng Nam và Sa Kỳ, Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Điều chỉnh danh mục dự án ưu tiên đầu tư đến năm 2020

(Chi tiết theo phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải tổ chức công bố công khai quy hoạch đã được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung; đồng thời chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Sở, ngành có liên quan tổ chức quản lý và triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện cần tiến hành xem xét, đánh giá để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu phát triển từng giai đoạn.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ định hướng quy hoạch giao thông thuộc địa giới hành chính quản lý của mình phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác quản lý hành lang an toàn đường bộ, đường thủy, đường sắt theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác của Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam không thuộc phạm vi điều chỉnh, bổ sung tại quyết định này vẫn có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 28

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ GTVT (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.



Đinh Văn Thu

Phụ lục
DANH MỤC CÔNG TRÌNH ƯU TIÊN ĐẦU TƯ
GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

(Kèm theo Quyết định số **299/QĐ-UBND** ngày **22/01/2018**
của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Tên công trình
I	Hệ thống quốc lộ, đường cao tốc, sân bay
1	Mở rộng Quốc lộ 1A đạt tiêu chuẩn 4 làn xe
2	Nâng cấp Quốc lộ 14D
3	Quốc lộ 14E - Mở rộng, nâng cấp QL14E đoạn từ Cây Cốc đến đường Hồ Chí Minh - Xây mới QL14E kéo dài (Cây Cốc - đường ven biển)
4	Nâng cấp Quốc lộ 14G
5	Tiếp tục đầu tư nâng cấp Quốc lộ 40B
6	Xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi
7	Quốc lộ 14H - Xây mới cầu Cẩm Kim và mở rộng đoạn Km9+765 - Km17+500 - Mở rộng, nâng cấp QL14H đoạn từ Trung tâm hành chính huyện Nông Sơn đến giáp đường Trường Sơn Đông
8	Xây dựng cầu vượt trục thông tại vị trí giao cắt giữa Quốc lộ 1 và đường sắt Bắc Nam với đường trục chính nối cảng Tam Hiệp đến Khu công nghiệp ô tô Chu Lai Trường Hải và đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi
9	Nâng cấp sân bay Chu Lai: Điều chỉnh quy hoạch, xây dựng nhà ga hành khách giai đoạn 1 và đường cất hạ cánh số 1
II	Hệ thống tỉnh lộ
1	Xây dựng cầu Giao Thủy và kéo dài ĐT609B nối với ĐT610
2	Xây dựng đường ĐT610 đoạn từ Km25+680 đến Km38+050 nối Duy Xuyên - Nông Sơn
3	Nâng cấp mặt đường các tuyến đường tỉnh lộ
4	Xây dựng, nâng cấp đường ĐT609: - Mở rộng, nâng cấp đoạn QL1-Ái Nghĩa - Mở rộng, nâng cấp đoạn Hà Tân - An Diêm - Mở rộng - Nâng cấp các đoạn còn lại từ Ái Nghĩa - Hà Tân - Xây dựng các cầu Ba Khe 1, 2, 3
5	Mở rộng nâng cấp đường ĐT608 đoạn Vĩnh Điện - Hội An: - Mở rộng nâng cấp đường ĐT608 đoạn Lai Nghi - Bến xe Hội An - Mở rộng nâng cấp đường ĐT608 đoạn Vĩnh Điện - Lai Nghi - Kéo dài tuyến ĐT608 đến giáp ĐT609
6	Mở rộng, nâng cấp đường ĐT607 (đoạn từ ĐH8.ĐB - Hội An)

TT	Tên công trình
7	Mở rộng, nâng cấp đường ĐT605 đoạn từ đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi đến giáp ĐT609
8	Xây dựng đường từ Trung tâm xã A xan đến tiếp giáp cửa khẩu phụ Tây Giang - Cà Lùm
9	Xây dựng tuyến đường ĐT.610 mới nối đường ven biển Việt Nam với QL14H tại Cống Định (thị trấn Nam Phước)
10	Hoàn thiện đầu tư đoạn tuyến từ Tam Kỳ - Tam Vinh; mở rộng, nâng cấp đoạn Tam Vinh - Tiên Phước (dự án Liên kết vùng miền Trung)
11	Nâng cấp ĐT609B: - Mở rộng, nâng cấp đoạn Km0 - Km4+700 - Mở rộng đoạn nối từ cầu Giao Thủy đến Hòa Đông và xây dựng đoạn nối Hòa Đông - QL14B
12	Nâng cấp mặt đường ĐT617 và xây dựng cầu tại Km14
13	Nâng cấp mặt đường tuyến ĐT613B (đường Thanh niên ven biển)
14	ĐT.615: - Xây dựng đoạn từ Km0 - Km8+500 (đường vào KCN Tam Thăng) - Xây dựng đoạn từ Km8+500 - Km10+500 (dự án Liên kết vùng Miền Trung)
15	Đường ĐT617 nối dài đến QL40B
16	Nâng cấp, mở rộng trục đường kết nối cảng Kỳ Hà, sân bay Chu Lai đến Quốc lộ 1 và kéo dài để đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi (dự kiến thành ĐT620)
17	Xây dựng đoạn nối từ cầu Bình Dương đến giáp đường dọc bờ biển
18	Đường dẫn phía Bắc cầu Cửa Đại
19	Đường ven biển đoạn từ QL40B đến cảng Kỳ Hà và sân bay Chu Lai
20	Đường Điện Biên Phủ, thành phố Tam Kỳ
21	Đường nối từ đường Điện Biên Phủ (thành phố Tam Kỳ) đến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi
22	Mở rộng, nâng cấp tuyến ĐT.607B
23	Đầu tư xây dựng tuyến ĐT.611 (đoạn nối từ Km1+500/ĐT.611 đến giáp ĐT.613)
24	Đoạn nối QL14H đến ĐT.610, xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên.
25	Di dời bến xe Tam Kỳ
III	Hệ thống đường huyện và đường giao thông nông thôn
1	Kiên cố hóa mặt đường các tuyến đường ĐH theo Nghị quyết của HĐND tỉnh
2	Tiếp tục bê tông hóa đường GTNT giai đoạn đến năm 2020
3	Xây dựng các cầu treo dân sinh
4	Triển khai dự án Quản lý tài sản đường bộ địa phương (LRAMP)

TT	Tên công trình
IV	Các dự án khác
1	Nạo vét luồng vào cảng Kỳ Hà (đến khu bến Kỳ Hà và khu bến Chu Lai) đạt tải trọng 20.000 - 30.000 DWT
2	Nạo vét sông Cổ Cò, sông Trường Giang
3	Xây dựng kết cấu hạ tầng các cảng, bến thủy nội địa
4	Chuyển đổi công năng cảng An Hòa thành cảng hành khách và bổ sung công năng vận tải hành khách tại Khu bến Chu Lai